TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019
"V/việc tranh chấp về hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà – Bà Phạm Thị Thành.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Không tham gia.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 411/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2019/QĐ-HPT ngày 22/11/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh ngày 30/6/1984.

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Làm ruộng(Có mặt)

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/9/1982.

Địa chỉ: xóm P, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: làm ruộng. (Vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dụng đơn khởi kiện, trình bày tại bản tự khai và trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa thì vụ án có nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc H và chị Nguyễn Thị H cưới nhau vào tháng 10/2009, trước khi cưới anh chị có quá trình tìm hiểu, tự nguyện đến với nhau, sau đó tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán được sự đồng ý của hai gia đình chứng kiến của xóm làng bạn bè. Trước khi cưới anh H, chị H đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An được cấp giấy chứng nhận

kết hôn số: 47 ngày 12/10/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là vợ chồng sống với nhau thời gian khá lâu không có con chung ảnh hưởng đến cuộc sống hôn nhân gây tâm lý hoang mang dao đổng ảnh hưởng đến hôn nhân, nên vợ chồng xung đột đã có những lời nói, xử sự không đúng mực đối với nhau dẫn đến mất tình cảm, tình yêu đối với nhau dẫn đến hôn nhân đổ vỡ, chị H đã về bên ngoại sống ly thân cắt đứt các quan hệ đối với anh H từ tháng 3/2017cho đến nay. Quá trình sống ly thân hai bên cắt đứt các liên lạc không quan tâm tới nhau nữa, anh H xác định hôn nhân giữa anh và chị H đã đổ vỡ, dù có hòa giải đến đâu thì vợ cũng thể đoàn tụ, mâu thuẫn đã kéo dài và trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được như mong muốn của các bên, anh H đề nghị Tòa giải quyết được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung.
- Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Quốc H không yêu cầu tòa án giải.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị H không hợp tác,Tòa án không thu thập lời khai, ý kiến của chị để lưu tại hồ sơ vụ án, nhưng căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp,cũng như trình bày của nguyên đơn nếu trong đơn khởi kiện, trình bày bản tự khai và trình bày tại phiên tòa thì về quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng cơ bản đúng như anh Nguyễn Quốc H đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện qui định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H, chị H yêu cầu anh, chị có mặt tại Tòa án để giải quyết, nhưng chị H không chấp hành, không hợp tác.Vì vậy, Tòa án đã lập biên bản theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự làm cơ sở để giải quyết vụ án.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất, Giấy triệu tập phiên tòa lần thứ nhất đối với các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất nguyên đơn anh Nguyễn Quốc H có mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Để tiếp tục giải quyết vụ án,Tòa án tiếp tục tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập phiên tòa lần thứ hai cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ hai nguyên đơn có mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị H tiếp tục vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối bị đơn.

- Về nội dung:

+/ Về quan hệ hôn nhân: Điều kiện kết hôn, trình tự thủ tục tiến tới hôn nhân giữa anh Nguyễn Quốc H và chị Nguyễn Thị H đảm bảo đúng qui định của pháp luật, hôn nhân giữa anh H, chị H là hoàn tự nguyện, trước khi cưới anh chị đã đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Y được cấp giấy chứng nhận kết hôn số:47 ngày 12/10/2009, qua đó cho thấy hôn nhân giữa anh Nguyễn Quốc H và chị Nguyễn Thị H là hôn nhân hợp pháp.

Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh H, chị H đã xẩy ra ngày càng trầm trọng và sâu sắc, nguyên nhân chủ yếu là sau khi sống chung vợ chồng không tìm được sự hòa hợp trong hôn nhân, một phần vợ chồng kết hôn đã lâu không có con chung đã làm xáo trộn cuộc sống của vợ chồng trong lĩnh vực tình cảm. Do hai nguyên nhân này đã làm cho không khí trong cuộc sống chung của vợ chồng lúc nào cũng nặng nề, gây khó chịu cho nhau dẫn đến vợ chồng mất hết tình cảm tình thương đối với nhau. Mâu thuẫn xẩy ra ngày càng trầm trọng và sâu sắc dẫn đến vợ chồng mất tình cảm hôn nhân đổ vỡ, quá trình vợ chồng đã sống ly thân các bên không liên lạc để nịu kéo hôn nhân mà bỏ mặc hậu quả xẩy ra.Qua đó cho thấy hôn nhân giữa anh H và chị H đã thực sự đổ vỡ, tan rã không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nay anh Nguyễn Quốc H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị H là có căn cứ, cần xử chấp nhận yêu cầu giải quyết ly hôn của anh Nguyễn Quốc H dối với chị Nguyễn Thị H.

+/Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung, nên miễn xét.

+/Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Quốc H không yêu cầu Toà án giải quyết, nên miễn xét.

+/ Về án phí: Buộc anh Nguyễn Quốc H phải nộp án phí sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc H được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về án phí: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự: Điều 26: Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Buộc: Anh Nguyễn Quốc H phải nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn anh đã nộp theo biên lai số: 0000049 ngày 04/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, anh Nguyễn Quốc H đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt.

Nơi nhận:
- Các đương sự,
- VKSND H. Yên Thành.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- CC THA DS H. Yên Thành.
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HSVA
- UBND xã V(Nơi ĐKKH)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc